

TÒA ÁN NHÂN DÂN
P
THÀNH PHỐ P

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh P

Bản án số: 161/2023/HSST
Ngày 09/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN P
THÀNH PHỐ P

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Phụng

Ông Huỳnh Tiến Dũng

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Quân – Thư ký Tòa án nhân dân P, Thành phố P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân P tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Khải- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân P, Thành phố P mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 190/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn P, Tên gọi khác: Tý, giới tính: Nam, CCCD số: 084088011439, sinh năm 1988 tại tỉnh Trà Vinh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 46D, khóm 2, thành phố Trà V, tỉnh Trà V; Nơi cư trú: Số 47, Đường 44, khu phố 4, phường Phước Long A, P, Thành phố P; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Tài xế; con ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm: không rõ (đã chết); có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2010 và nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giam từ ngày 24/10/2022- có mặt.

Bị hại: Ông Lưu Thanh Tuấn E sinh năm 1992, địa chỉ cư trú: 5/7 đường số 112 khu phố 4, phường Phước Long A, P, Thành phố P – vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1, Bà Huỳnh Thị Ngọc L, sinh năm 1993, địa chỉ: 145/1/74B Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Long B, P, Thành phố P- vắng mặt.

2, Bà Lưu Thị Kim M, sinh năm 1986, địa chỉ: 153D đường 339, khu phố 4, phường Phước Long B, P, Thành phố P-vắng mặt.

3, Bà Lưu Thị Nh, sinh năm 2006, Người đại diện hợp pháp Bà Lưu Thị Kim Loan, cùng cư trú địa chỉ: 5/7 đường số 112, khu phố 4, phường Phước Long B, P, Thành phố P- vắng mặt.

4, Ông Huỳnh Văn Hữu Ph, sinh năm 2003, địa chỉ cư trú: 73/8 đường số 61, khu phố 2, phường Phước Long B, P, Thành phố P- vắng mặt.

5, Bà Trần Thị Tuyết L, sinh năm 1991, địa chỉ cư trú: 5/3A đường 128, khu phố 4, phường Phước Long B, P, Thành phố P- có mặt.

6, Bà Trần Thị Ánh T, sinh năm 1992, địa chỉ cư trú: /3A đường 128, khu phố 4, phường Phước Long B, P, Thành phố P- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 23/10/2022, Trần Thị Tuyết Loan đang ở nhà và truy cập vào mạng xã hội Facebook thì thấy Lưu Thanh Tuấn E có đăng video đang hát karaoke cùng với gia đình tại quán karaoke 550, địa chỉ: số 3, đường 546, khu phố 4, phường Phước Long A, P, Thành phố P cùng với Huỳnh Thị Ngọc Lan (*vợ của Tuấn E*), Huỳnh Văn Hữu Phước (*E ruột Lan*), Lưu Thị Kim Muội (*chị ruột Tuấn E*) và Lưu Thị Nhí (*cháu của Tuấn E*). Loan tưởng trong gia đình Tuấn E đang hát karaoke có người tên là Tuấn Anh, là người đang thiếu nợ chồng của Loan với số tiền 2.515.000 đồng. Lúc này, Loan có bình luận "*Thiếu tiền không trả mà hát karaoke như đúng rồi*". Tuấn E và Lan đọc được bình luận của Loan nên có bình luận qua lại chửi nhau. Sau đó, Loan gọi điện thoại cho chồng là Huỳnh Văn P kể lại sự việc có Tuấn Anh đang hát karaoke cho P nghe nên P đòi đến quán karaoke 550 tìm Tuấn Anh để đòi tiền. Sau đó, Loan gọi điện thoại cho E ruột là Trần Thị Ánh Tuyết đến Quán karaoke 550 cùng với Loan để can ngăn P khi có đánh nhau.

Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Tuyết đến trước quán karaoke 550 nhưng không thấy ai nên đứng đợi khoảng 10 phút thì thấy P điều khiển xe mô tô đi một mình đến trước quán karaoke 550 và ngồi bên đường đối diện quán. Khoảng 05 phút sau thì Loan đến. Lúc này, Lan xuống quầy tiếp tân tính tiền thì nhìn thấy Loan đang đứng trước quán định ra nói chuyện thì Loan lao vào đánh và vật ngã Lan xuống đường. Tuyết thấy vậy cũng lao vào dùng tay đánh kéo tóc Lan. Nhân viên quán karaoke 550 thấy vậy liền chạy vào phòng báo sự việc Lan bị đánh trước quán cho Phước, Nhí, Muội, Tuấn E biết rồi cả nhóm liền chạy ra phía trước. Phước thấy Tuyết đang đánh Lan nên chạy đến dùng chân đạp vào người Tuyết ngã xuống đất rồi dè Tuyết dùng tay đánh Tuyết. Muội thấy vậy chạy lại dùng chân đạp vào người Tuyết hai cái. Nhí thấy Loan đang đánh Lan nên chạy đến dùng tay không đánh Loan. P thấy, Tuyết, Loan đang bị đánh nên chạy lại hẻm số 3 (bên hông quán karaoke 550) thấy 01 con dao tự chế để gần chậu cây kiểng nên dùng tay phải cầm dao quay lại, dùng tay trái nắm cổ áo Tuấn E. Tuấn E đẩy P ra, P cầm dao tự chế bằng tay phải vung dao chém từ sau ra trước về hướng Tuấn E. Thấy vậy, Tuấn E đưa tay trái lên đỡ thì bị trúng 01 nhát vào vùng tay trái gây thương tích. Tuấn E đẩy P ra thì bị P tiếp tục vung dao chém 01 nhát vào vùng hông trái nhưng trúng phần sống dao gây trầy xước

ngoài da. Sau đó, Công an phường Phước Long A đến can ngăn, đưa tất cả những người liên quan về trụ sở làm việc và đưa Tuấn E đến Bệnh viện Quận dân Y Miền Đông cấp cứu và chuyển đến Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình

Tại Công an phường Phước Long A và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an P, Huỳnh Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên. (Bút lục 104-160).

Kết quả xác minh tình hình chính trị, an ninh liên quan đến vụ cố ý gây thương tích trên tại Ủy ban nhân dân phường Phước Long A, P, kết quả: Vụ việc trên không ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị trên địa bàn phường. (Bút lục 67).

Ngày 23/10/2022, Lưu Thanh Tuấn E có đơn yêu cầu giám định thương tích và xử lý hình sự đối với Huỳnh Văn P. (Bút lục 61).

Ngày 23/10/2022 và ngày 24/10/2022, Nguyễn Thị Ngọc Lan có đơn từ chối giám định thương tích, bãi nại và không yêu cầu xử lý hình sự. (Bút lục 63 - 64).

Ngày 24/10/2022, Trần Thị Tuyết Loan có đơn từ chối giám định thương tích. (Bút lục 65).

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 04/TgT.23 ngày 11/01/2023 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế Thành phố P, kết luận cơ chế hình thành vết thương và tỷ lệ thương tích đối với Lưu Thanh Tuấn E như sau: (Bút lục 57 - 60)

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Hai vết thương phân mềm đã được điều trị, hiện còn:

+ Một vết tăng sắc tố vùng mạn sườn trái kích thước 7,8x (0,2 - 0,3) cm.

Tỉ lệ 0,5% (Không thấy năm phần trăm)

+ Một sẹo vùng mặt sau khuỷu tay trái kích thước 3,2x (0,4 - 0,5) cm. Tỉ lệ 02% (Hai phần trăm)

- Vết thương mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái gây đứt da, gãy xương trụ, cơ duỗi chung các ngón đã được điều trị mở rộng vết thương, mổ kết hợp xương, khâu thần kinh, cơ, hiện còn:

+ Một sẹo kích thước 10x (0,2 - 0,3) cm

+ Một sẹo mổ dọc kích thước 16x (0,2 - 1) cm.

+ Hình ảnh kết hợp xương trên phim X Quang

+ Tổn thương thần kinh trụ, hạn chế khép dạng các ngón 2 đến 5, giảm cảm giác bờ trụ bàn tay, ngón 5 và nửa trong ngón 4. Vận động khuỷu tay bình thường.

Có tỉ lệ 25% (Hai mươi lăm phần trăm)

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 27% (Hai mươi bảy phần trăm).

3. Kết luận khác: Không”

Tại bản cáo trạng số 144/CT-VKSTPTĐ ngày 05/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân P, Thành phố P đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, sau khi trình bày bản luận tội vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân P vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Huỳnh Văn P. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn P 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Bị hại ông Lưu Thanh Tuấn E xác định bị cáo Huỳnh Văn P là người duy nhất gây thương tích cho bị hại vào vùng tay trái và vùng hông trái (mạn sườn trái) với tỷ lệ thương tích là 27%. Bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho bị hại 21.000.000 đồng, nay bị hại không yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an P, Thành phố P, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân P, Thành phố P trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Huỳnh Văn P phù hợp lời khai của bị hại, phù hợp với bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y - Sở Y Tế Thành phố P; phù hợp các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, chửi nhau thông qua việc bình luận trên Facebook, sau đó nhóm của bị cáo Huỳnh Văn P gồm có Trần Thị Tuyết L, Trần Thị Ánh T đến quán karaoke 550 và xảy ra xô xát với nhóm của bị hại Lưu Thanh Tuấn E gồm Huỳnh Thị Ngọc L, Huỳnh Văn Hữu Ph, Lưu Thị Kim M, Lưu Thị N. Bị cáo Huỳnh Văn P thấy, T, L đang bị đánh nên chạy lại hẻm số 3 (bên hông quán karaoke 550) thấy 01 con dao tự chế để gần chậu cây kiểng nên dùng tay phải cầm dao quay lại, dùng tay trái nắm cổ áo Tuấn E, Tuấn E đẩy bị cáo Huỳnh Văn P ra, bị cáo Huỳnh Văn P cầm dao tự chế bằng tay phải vung dao chém từ sau ra trước về hướng Tuấn E, Tuấn E đưa tay trái lên đỡ thì bị trúng 01 nhát vào vùng tay trái gây thương tích, Tuấn E đẩy bị cáo Huỳnh Văn P ra thì bị cáo Huỳnh Văn P tiếp tục vung dao chém 01 nhát vào vùng hông trái nhưng trúng phần sống dao gây trầy xước ngoài da, tổng tỷ lệ thương tích của bị hại ông Lưu Thanh Tuấn E là 27%. Như vậy bị cáo Huỳnh Văn P dùng hung khí nguy hiểm

là dao tự chế gây thương tích cho bị hại ông Lưu Thanh Tuấn E tổng tỷ lệ thương tích là 27%. Hành vi của bị cáo Huỳnh Văn P đã phạm vào tội cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, do đó cần phải lý bị cáo bằng hình phạt nghiêm nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: xét thấy bị cáo Huỳnh Văn P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã cùng gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho phía bị hại và đã được phía bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: bị hại ông Lưu Thanh Tuấn E đã nhận bồi thường 21.000.000 đồng và không yêu cầu gì thêm.

[6]. Vật chứng vụ án:

- 01 (một) USB màu xanh có đoạn video, dài 10 phút 45 giây ghi lại vụ việc “cố ý gây thương tích” (xảy ra khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23/10/2022 tại trước quán karaoke 550 địa chỉ: số 3 Đường 546, tổ 4, khu phố 1, Phước Long A, P, Thành phố P) thì cần lưu kèm hồ sơ vụ án

- 01 (một) con dao tự chế 75 cm, cán dao tròn dài 35,5 cm, đường kính cán dao 3,5 cm, lưỡi dao dài 49,5 cm, phần đầu cán dao rộng 5,5 cm, đuôi dao gắn cán rộng 1,7cm thì cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí:

Buộc bị cáo Huỳnh Văn P phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Đối với các đối tượng gồm Huỳnh Thị Ngọc Lan, Lưu Thị Nhí, Lưu Thị Kim Muội, Huỳnh Văn Hữu Phước, Trần Thị Tuyết Loan, Trần Thị Ánh Tuyết có tham gia xô xát, đánh nhau tại quán karaoke 550 gây mất trật tự. Kết quả xác minh tình hình chính trị, an ninh liên quan đến vụ cố ý gây thương tích trên tại Ủy ban nhân dân phường Phước Long A, P, kết quả: Vụ, việc trên không ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị trên địa bàn phường nên chưa đủ căn cứ xử lý các đối tượng nêu trên về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn P phạm các tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn P 03 (ba) năm tù.
Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao tự chế 75 cm, cán dao tròn dài 35,5 cm, đường kính cán dao 3,5 cm, lưỡi dao dài 49,5 cm, phần đầu cán dao rộng 5,5 cm, đuôi dao gắn cán rộng 1,7cm (Phiếu nhập kho số NKT2023/162C ngày 10/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự P, Thành phố P).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo Huỳnh Văn P phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. P;
- VKSND Thành phố P;
- VKSND Tp. Thủ Đức;
- Công an Tp. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Đức;
- Sở tư pháp Thành phố P;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thắng